

**CHỈ THỊ****CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY****về huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông kết nối trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2023 - 2025**

-----

Trong những năm qua, với sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, cùng sự quan tâm, hỗ trợ của Trung ương, hạ tầng kinh tế - xã hội nói chung và hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông của tỉnh nói riêng đã có những bước phát triển rất quan trọng. Nhiều công trình, dự án quy mô lớn hoàn thành, đưa vào sử dụng; hệ thống hạ tầng giao thông đường bộ cơ bản hoàn thành bộ khung kết cấu chung với 5.207,6 km (trong đó có 3.429 km đường được nhựa hóa và khoảng 100 km đường bê tông xi măng); hệ thống cảng biển được đầu tư đồng bộ, hiện đại, với 50 dự án có tổng công suất thiết kế 152 triệu tấn/năm được đưa vào khai thác; riêng cụm cảng Cái Mép - Thị Vải có 08 dự án cảng container đi vào hoạt động, công suất thiết kế đạt 8,3 triệu TEU/năm, là cụm cảng duy nhất của Việt Nam có thể tiếp nhận tàu container có tải trọng trên 200.000 DWT. Giai đoạn 2016 - 2020, đã bố trí khoảng 15.300 tỷ đồng/tổng vốn đầu tư từ nguồn vốn ngân sách để phát triển hạ tầng giao thông kết nối, làm nền tảng vật chất đặc biệt quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phát triển 04 trụ cột kinh tế: công nghiệp, cảng biển, du lịch, nông nghiệp công nghệ cao.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn những hạn chế: Mạng lưới kết cấu hạ tầng giao thông kết nối nội vùng, liên vùng chưa đồng bộ; hạ tầng giao thông đường bộ ngày càng quá tải, ùn tắc, là điểm nghẽn trong quá trình phát triển; các dự án lớn, quan trọng mang tính chiến lược như đường sắt Biên Hòa - Vũng Tàu, đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh, một số tuyến đường kết nối chậm được triển khai ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và sức lan tỏa của vùng Đông Nam Bộ. Kết cấu hạ tầng giao thông hàng không còn nhiều hạn chế; toàn tỉnh hiện có 02 sân bay đang khai thác, trong đó Cảng hàng không Côn Đảo mới khai thác được máy bay ATR72 và tương đương hiện nay đã hoạt động quá công suất, sân bay Vũng Tàu phục vụ chủ yếu cho ngành dầu khí.

Nguyên nhân của những hạn chế trên chủ yếu là do thiếu nguồn lực đầu tư; nguồn vốn ngân sách bố trí hàng năm còn hạn chế trong khi nhu cầu vốn

đầu tư là rất lớn; thu hút nguồn vốn ngoài Nhà nước hiệu quả chưa cao do vướng mắc về cơ chế, chính sách; việc kêu gọi đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) với các dự án kết cấu hạ tầng giao thông còn khó khăn.

Để huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng giao thông kết nối; trong đó, then chốt là việc đẩy mạnh hợp tác công tư, huy động mọi nguồn lực cho phát triển, nguồn vốn nhà nước có vai trò dẫn dắt các nguồn vốn khác. Qua đó, tạo động lực thúc đẩy phát triển các ngành kinh tế của tỉnh, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu “*Phát triển tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thành tỉnh mạnh về công nghiệp, cảng biển, du lịch và nông nghiệp công nghệ cao*” và triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 07/10/2022 của Bộ Chính trị về “*phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Đông Nam Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*”. Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các cấp ủy đảng trực thuộc Tỉnh ủy, các ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ủy ban Kiểm tra và các ban của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh tập trung thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trong giai đoạn 2023 - 2025 như sau:

**1.** Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; trong đó, thống nhất nhận thức và hành động xác định phát triển kết cấu hạ tầng là sự nghiệp chung, là quyền lợi và nghĩa vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Tập trung đầu tư hoàn thành các công trình trọng điểm: Dự án thành phần 3 đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu, tuyến giao thông kết nối đường bộ cao tốc từ nút giao Quốc lộ 56 thành phố Bà Rịa đến vòng xoay 51B, C thành phố Vũng Tàu, cầu Phước An, tuyến đường ven biển Vũng Tàu - Bình Thuận, sân bay Côn Đảo...; các tuyến giao thông kết nối các đô thị và khu vực phát triển của tỉnh, nhằm tăng cường năng lực khai thác cụm cảng Cái Mép - Thị Vải và phát triển du lịch, coi đây là nhiệm vụ quan trọng, ưu tiên hàng đầu, tạo không gian và động lực đột phá mới cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

**2.** Tìm kiếm, huy động và sử dụng có trọng tâm, trọng điểm, hiệu quả mọi nguồn lực hợp pháp ngoài ngân sách để đầu tư các dự án hạ tầng giao thông kết nối, đặc biệt là các dự án kết nối liên vùng. Đổi mới mạnh mẽ về tư duy, đa dạng hóa các hình thức đầu tư, huy động tối đa các nguồn lực xã hội đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông phù hợp với quy hoạch, gắn kết chặt chẽ với quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng, quy hoạch ngành, lĩnh vực.

**3.** Việc huy động, sử dụng các nguồn lực phải bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người dân. Trong đó, nguồn lực từ ngân sách nhà nước tập trung ưu tiên đầu tư các công trình, dự án quan trọng của tỉnh,

các tuyến đường giao thông huyết mạch, có sức lan tỏa, tạo đột phá về phát triển kết cấu hạ tầng giao thông mà các thành phần kinh tế khác không tham gia đầu tư.

#### **4. Giao Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh**

- Chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao chất lượng, hiệu quả đầu tư cho hạ tầng giao thông, xác định cụ thể nguồn lực Nhà nước (*nguồn tài chính công*) và nguồn lực từ khu vực tư nhân nhằm huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng giao thông kết nối; xây dựng kế hoạch, lộ trình để triển khai, thực hiện, nhất là các dự án giao thông lớn, trọng điểm; phân công nhiệm vụ, thời gian cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị phụ trách, bảo đảm thống nhất, triển khai hiệu quả.

- Đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch tỉnh và các quy hoạch đô thị, bảo đảm công tác quy hoạch phải đi trước, làm tốt vai trò định hình các không gian phát triển của tỉnh.

- Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm bảo đảm giải ngân vốn đầu tư công kịp thời, hiệu quả.

- Triển khai các giải pháp khai thác quỹ đất, tạo nguồn thu mới bổ sung cho ngân sách để đầu tư hạ tầng giao thông như:

+ Tổ chức hiệu quả kế hoạch đấu giá đất công. Thực hiện sắp xếp cơ sở nhà đất của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh để đấu giá các cơ sở nhà đất, tài sản công dôi dư, không còn nhu cầu sử dụng.

+ Tập trung hoàn thiện thủ tục, thực hiện đấu giá, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư các dự án trọng điểm.

+ Xây dựng, phê duyệt đề án khai thác quỹ đất vùng phụ cận đồng thời với quá trình triển khai đầu tư các tuyến đường trục chính, mở mới để thu hút các nguồn vốn đầu tư phát triển hạ tầng giao thông.

- Nghiên cứu, đề xuất phương án hoàn vốn sau đầu tư một số dự án hạ tầng giao thông của tỉnh theo phương thức đối tác công tư (PPP) sau khi có hướng dẫn thực hiện của Trung ương.

- Kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng vốn trong đầu tư, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải; tập trung bố trí vốn để rút ngắn thời gian đầu tư, sớm hoàn thành, phát huy hiệu quả của các dự án, giảm chi thường xuyên, tăng chi cho đầu tư phát triển.

- Tiếp tục huy động sự đóng góp của doanh nghiệp được hưởng lợi từ các công trình hạ tầng do Nhà nước đầu tư theo chủ trương của tỉnh; khuyến

khích doanh nghiệp tự bỏ vốn đầu tư các công trình hạ tầng phục vụ trực tiếp cho dự án đầu tư của doanh nghiệp.

- Trong trường hợp cần thiết để huy động kịp thời vốn đầu tư hạ tầng giao thông kết nối, chủ động nghiên cứu, xây dựng đề án phát hành trái phiếu chính quyền địa phương trình Bộ Tài chính theo quy định.

- Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương, địa phương liên quan để đẩy nhanh đầu tư, triển khai các dự án: Đường bộ cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu, đường Vành đai 4 Thành phố Hồ Chí Minh, đường sắt Biên Hòa - Vũng Tàu, dự án Nâng cấp cảng hàng không Côn Đảo công suất khai thác 4 - 5 triệu khách/năm... Tiếp tục kiến nghị bộ, ngành Trung ương bổ sung một số dự án giao thông quan trọng của tỉnh do Trung ương quản lý vào danh mục kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách Trung ương để triển khai đầu tư.

- Quan tâm huy động các nguồn vốn đầu tư hạ tầng thiết yếu đến các khu vực sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, đặc biệt là công trình giao thông nông thôn, nâng cấp hệ thống thủy lợi, phòng, chống ngập úng, nâng cao năng lực phòng tránh, giảm nhẹ thiên tai, bảo đảm an ninh nguồn nước.

- Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn thời gian xử lý các thủ tục, tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư khi tham gia thực hiện dự án đầu tư hạ tầng giao thông kết nối. Công khai, minh bạch các thủ tục, hồ sơ, công việc cần thực hiện từ khâu thu hút đầu tư, triển khai dự án, thanh quyết toán công trình.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong triển khai thực hiện và giải ngân vốn của các dự án.

- Rà soát, đào tạo nguồn nhân lực về thu hút đầu tư, quy hoạch, giao thông vận tải đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị, hoàn thành **trong tháng 6/2023**; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị và báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Văn phòng Tỉnh ủy*) **trước ngày 31/12 hàng năm**; tham mưu sơ kết, tổng kết theo định kỳ.

**5. Các huyện, thị, thành ủy** xây dựng kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của địa phương. Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án giao thông kết nối; chủ động phối hợp với các đơn vị cấp tỉnh rà soát, quy hoạch, tổ chức có hiệu quả việc đấu thầu, đấu giá đất công theo quy định để tạo nguồn thu ngân sách cho phát triển hạ tầng; thường xuyên nắm bắt tiến độ, chỉ đạo tháo gỡ các khó

khẩn, vướng mắc, đặc biệt là công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến bồi thường giải phóng mặt bằng tại địa phương.

**6. Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Tỉnh ủy** tổ chức tuyên truyền, quán triệt và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chi thị; tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, chính sách về xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông kết nối; nghiên cứu, bổ sung các giải pháp thực hiện bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế và đúng quy định của pháp luật.

**7. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh** chỉ đạo Hội đồng nhân dân tỉnh thể chế hóa, đưa các nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ tại Chi thị này vào Chương trình công tác hàng năm, tổ chức giám sát việc thực hiện.

**8. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh và Ban Thường vụ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh** đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, phối hợp tổ chức giám sát việc thực hiện đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông kết nối của tỉnh.

**9. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy** tổ chức tuyên truyền, quán triệt, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị và Nhân dân thực hiện Chi thị, hoàn thành *trong tháng 6/2023*.

**10. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy** được phân công phụ trách, chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng, địa phương có trách nhiệm tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chi thị này.

Chi thị này được phổ biến đến chi bộ, cán bộ, đảng viên và trên các phương tiện thông tin đại chúng để tổ chức thực hiện.

Nơi nhận:

- VPTW Đảng (HN+pN),
- Các đ/c Ủy viên BTV Tỉnh ủy,
- Các cấp ủy đảng trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- UBKT và các ban của Tỉnh ủy,
- BTV Đoàn TNCS HCM tỉnh,
- Các sở, ban, ngành tỉnh,
- UBND các huyện, thị xã, thành phố,
- Đài PT&HT tỉnh, Báo BR-VT,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (TNThanh).

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
BÍ THƯ**

**Phạm Viết Thanh**